

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ

Về thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số như sau:

I. Đánh giá về thủ tục hành chính

Dự thảo Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng quy định các định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước, lập dự toán, xác định đơn giá, giá dịch vụ và tổ chức thực hiện hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

Nội dung dự thảo không quy định thủ tục hành chính mới; không sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính hiện hành; không quy định hồ sơ, trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết hoặc cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. Do đó, dự thảo không thuộc trường hợp phải đánh giá tác động đối với thủ tục hành chính.

II. Đánh giá về phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp

Dự thảo Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật làm căn cứ áp dụng thống nhất trong hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Nội dung dự thảo không quy định việc phân cấp hoặc điều chỉnh thẩm quyền giữa các cơ quan, tổ chức; không giao thêm nhiệm vụ, quyền hạn mới; không sửa đổi nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Do đó, dự thảo không có nội dung về phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

III. Đánh giá về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Rà soát, xây dựng định mức vận hành áp dụng khoa học công nghệ

Theo hướng dẫn tại Quyết định số 511/QĐ-BGTVT ngày 18/4/2022 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn phương pháp xây dựng một số định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho hoạt động VTHKCC bằng xe buýt thì định mức vận hành áp dụng công nghệ được xác định dựa trên một trong các phương pháp như sau:

Phương pháp 1: Theo số liệu thống kê

$$\mathbb{D}_{\text{khen}} = (\text{CP}_{\text{khen}} + \text{CP}_{\text{qlvh khen}} + \text{CP}_{\text{BD,DT khen}}) / \text{CP}_{\text{tt}} \times 100\%$$

Trong đó:

$\mathbb{D}_{\text{khen}}$: Định mức vận hành áp dụng khoa học công nghệ

$\text{CP}_{\text{kh cn}}$: Chi phí khấu hao hệ thống khoa học công nghệ

$\text{CP}_{\text{qlvh khen}}$: Chi phí lao động vận hành, tiêu hao năng lượng vận hành khoa học công nghệ

$\text{CP}_{\text{BD,DT khen}}$: Chi phí bảo dưỡng, duy trì hệ thống khoa học công nghệ

CP_{tt} : Tổng chi phí trực tiếp (bao gồm: chi phí vận hành khai thác, chi phí bảo dưỡng định kỳ, chi phí thay thế vật tư phụ tùng định kỳ, chi phí sửa chữa phương tiện) của đoàn phương tiện)

Phương pháp 2: Tham khảo định mức vận hành áp dụng khoa học công nghệ của các địa phương có điều kiện vận hành, khai thác tương tự.

Phân tích hai phương pháp trên cơ sở tham khảo các quyết định phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật cho xe buýt điện, một số đánh giá như sau:

- Tại thành phố Hà Nội:

▪ Xe buýt điện lớn: theo quyết định 23/2023/QĐ-UBND ngày 21/9/2023 thì định mức vận hành áp dụng khoa học công nghệ cho xe buýt điện lớn được tính toán theo tỷ lệ % chi phí so với chi phí trực tiếp vận hành trong đơn giá xe buýt được duyệt. Và tại quyết định 5837/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 tại đơn giá dịch vụ VTHKCC bằng xe buýt điện, tỷ lệ này tương ứng bằng 5,8%.

▪ Xe buýt điện nhỏ và trung bình: theo quyết định số 02/2026/QĐ-UBND ngày 05/01/2026, do các thiết bị khoa học công nghệ được bao gồm kèm theo giá mua phương tiện do đó định mức kinh tế - kỹ thuật không đưa vào hạng mục này.

- Tại thành phố Hồ Chí Minh:

▪ Xe buýt điện lớn: theo quyết định số 50/2025/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 thì định mức vận hành áp dụng khoa học công nghệ cho xe buýt điện lớn được tính toán theo tỷ lệ % chi phí so với chi phí trực tiếp vận hành trong đơn giá xe buýt được duyệt. Tuy nhiên, khi xác định khoản mục định mức này, tại quyết định 3413/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 thì hạng mục này được tính toán theo phương pháp thống kê chi tiết các hạng mục bao gồm thiết bị GPS, thiết bị rao trạm và thiết bị camera trên xe.

▪ Xe buýt điện nhỏ, trung bình: Phương pháp tính toán tại đơn giá dịch vụ VTHKCC cho xe buýt điện trung bình, nhỏ được xác định tương tự như xe buýt điện lớn.

Dựa theo một số đánh giá, phân tích nêu trên, báo cáo nhận thấy lựa chọn phương pháp 1, theo số liệu thống kê khi xây dựng định mức vận hành áp dụng khoa học công nghệ phù hợp trong bối cảnh chung hiện nay đang áp dụng.

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ và căn cứ khoản 2, điều 35, Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 quy định về điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ, theo đó “*Xe ô tô kinh doanh vận tải phải lắp thiết bị giám sát hành trình. Xe ô tô chở người từ 08 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái xe) kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương phải lắp thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe*”

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay Bộ Xây dựng) quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô-tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ, quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác. Theo đó, tại mục 3, Kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, điều 17, quy định đối với xe buýt có nêu cần có thông tin niêm yết thông tin trên xe buýt bao gồm niêm yết bên ngoài xe, niêm yết bên trong xe.

Thực tế về vận hành, khai thác, áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý vận hành hệ thống xe buýt hiện nay trên địa bàn tỉnh các thiết bị yêu cầu đối với một xe buýt bao gồm: (1) Thiết bị GPS, (2) đèn LED, (3) camera trên xe và (4) máy rao trạm, số lượng thiết bị cụ thể như sau:

- Camera giám sát tích hợp thiết bị giám sát hành trình (GPS): 01 bộ
- Đèn Led: 02 cái (trước và sau)
- Camera trên xe: 2 camera cho xe buýt nhỏ, 3 camera cho xe buýt trung bình và xe buýt lớn
- Máy rao trạm: 01 thiết bị

Bên cạnh đó, tại nghị định 123/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ và nghị định 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, theo đó các phương tiện xe buýt khi khai thác, vận hành sẽ bổ sung thêm thiết bị máy bán vé tự động (máy POS) với số lượng 01 thiết bị/1 phương tiện.

Để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật các nội dung trên sẽ bao gồm các hạng mục cụ thể như sau:

- Chi phí khấu hao trang thiết bị
- Chi phí vận hành, duy tu bảo dưỡng trang thiết bị

Căn cứ theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC và tham khảo các địa phương có phương pháp sử dụng tương đồng, thấy rằng thời gian khấu hao các trang thiết bị trong định mức quản lý vận hành áp dụng khoa học công nghệ là 05 năm. Đối với chi phí vận hành, duy tu bảo dưỡng trang thiết bị sẽ được căn cứ theo báo giá các đơn vị, nhà cung cấp trang thiết bị làm cơ sở thực hiện. Thời gian duy tu bảo dưỡng được triển khai thông thường là 1 năm/1 lần.

IV. Kết luận

Qua rà soát, dự thảo Quyết định:

- Không quy định thủ tục hành chính.
- Không có nội dung phân cấp hoặc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

- Trong Định mức kinh tế kỹ thuật không có nội dung về ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tuy nhiên có nội dung về chi phí khấu hao trang thiết bị và Chi phí vận hành, duy tu bảo dưỡng trang thiết bị đối với các thiết bị có áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý vận hành hệ thống xe buýt hiện nay như: (1) Thiết bị GPS, (2) đèn LED, (3) camera trên xe và (4) máy rao trạm.

Vì vậy, không phát sinh nội dung phải đánh giá tác động đối với các nội dung nêu trên theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng KHTC;
- TT QLBT;
- Lưu: VT, QLVT,PT&NL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Huy